

Biên Hòa, ngày 07 tháng 01 năm 2025

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 2769/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu dân cư V, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Ông Hồ Ngọc H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố N, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị L và ông Hồ Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Hồ Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Hồ Trần Phát Đ, sinh năm 2006. Hiện con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí HNGĐ-ST: Bà Trần Thị L1 tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm

năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004993 ngày 05/12/2024. Hoàn trả lại bà Trần Thị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS Tp. Biên Hoà (1);
- Dương sự (2);
- UBND xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; (1)
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3)

THẨM PHÁN

Trần Văn Hùng